TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2024/HS-ST**
Ngày: 19/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K - TỈNH NINH BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Hoàng Ngọc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: ông Mai Văn Chất.

ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Phạm Văn Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: ông Trương Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/HSST ngày 30/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2024/QĐXXST-HS ngày 06/9/2024 đối với:

- Bị cáo: Đinh Văn V, sinh năm 1999, tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn A và bà Phạm Thị T; vợ, con: chưa có.

Tiền án:

+ Bản án số 26/2019/HSST ngày 04/7/2019 của TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đinh Văn V 9 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 20/12/2019 V đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xoá án tích.

+ Bản án số 55/2020/HSST ngày 27/11/2020 của TAND huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xử phạt Đinh Văn V 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 09/9/2021 V đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xoá án tích.

+ Bản án số 27/2022/HSST ngày 28/11/2022 của TAND thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá xử phạt Đinh Văn V 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 18/2/2024 V đã chấp hành xong hình phạt, nhưng chưa được xoá án tích.

Tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 16/5/2017 của Công an xã Y, huyện Y xử phạt số tiền 500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái

phép chất ma tuý". V đã thi hành xong ngày 16/5/2017, nhưng chưa được xoá vi phạm.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 212/QĐ-XPHC ngày 20/7/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vượng chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 267/QĐ-XPHC ngày 11/10/2017 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vượng chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 125/QĐ-XPHC ngày 07/8/2020 của Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vượng chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04/QĐ-XPHC ngày 03/9/2020 của Công an xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vượng chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0800766/QĐ-XPHC ngày 26/4/2022 của Công an xã T, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý". Vượng chưa thi hành nên chưa được xoá vi phạm.

Lịch sử bản thân: tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 86/QĐ-XPHC ngày 26/5/2019 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản". V đã thi hành nên được xoá vi phạm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/5/2024, chuyển tạm giam từ ngày 25/5/2024 tại Trại tạm giam - Công an tỉnh N "có mặt".

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Chị Phạm Thị T, sinh năm 1968; nơi cư trú: xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình "có mặt".

+ Anh Phạm Văn T1, sinh năm 1963; nơi cư trú: xóm A, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình "vắng mặt".

- Người làm chứng: anh Nguyễn Văn K, anh Phạm Văn K1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do là người nghiện và có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 20/5/2024, Đinh Văn V điều khiển xe môtô BKS 35F8-6480 đi từ nhà đến khu vực cầu Q thuộc xóm B, xã H, huyện K. Tại đây V gặp một người đàn ông không quen biết hỏi và mua được 01 gói ma túy gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng với giá 500.000đồng. Sau đó, V cầm gói ma túy ở tay phải và điều khiển xe môtô đi về nhà để sử dụng.

Hồi 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực đường Q đoạn thuộc phố P, thị trấn P, huyện K, V dừng xe môtô, định mở gói ma tuý ra kiểm tra thì bị Công an huyện K phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ của V 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng; 01 xe môtô nhãn hiệu "ANGEL" mang BKS 35F8-6480 màu sơn xanh. Kiểm tra gói nhỏ thu giữ của V bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối lượng gói là 0,23 gam ký hiệu M gửi trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 449/KL-KTHS-MT ngày 24/5/2024 của Phòng K2 Công an tỉnh N kết luận: "*Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,2289 gam là ma túy, loại Heroine*"

Heroine (H) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự và là chất ma túy được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 29/8/2024, VKSND huyện K truy tố bị cáo Đinh Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 20/5/2024.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 449/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,1620 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi nêu trên. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy nên trưa ngày 20/5/2024, bị cáo mượn xe môtô của bà

Phạm Thị T (là mẹ đẻ) đi từ nhà đến khu vực cầu Q thuộc xóm B, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình mua được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, bị cáo cầm gói ma túy vừa mua ở tay phải đi tìm nơi sử dụng, khoảng 12 giờ 05 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn đường QL12B thuộc phố P, thị trấn P, huyện K thấy vắng người nên dừng lại lấy gói ma túy ra để kiểm tra thì bị Tổ công tác của Công an huyện K đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của bị cáo 01 gói ma túy mà bị cáo vừa mua và 01 xe môtô. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, Biên bản cân xác định khối lượng, Kết luận giám định gói bột thu giữ của bị cáo và lời khai của người làm chứng đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được bản thân là người đã bị kết án thuộc trường hợp tái phạm nhưng chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép 0,2289 gam ma túy, loại Heroine để sử dụng cho bản thân là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm :

...

o, Tái phạm nguy hiểm.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, có 03 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" và 06 tiền sự đều liên quan đến ma túy và lịch sử bản thân có 01 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có tình tiết "tái phạm nguy hiểm", nhưng đây là tình tiết định khung hình phạt, nên không được coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo và xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tuân thủ pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không mang tính chất vụ lợi. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy loại Heroine: bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết ở khu vực xóm B, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo không quen biết người đó, có gặp lại cũng không nhận dạng được. Vì vậy, cơ quan điều tra Công an huyện K không đủ cơ sở để điều tra.

[5] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với 01 xe môtô BKS 35F8-6480 thuộc sở hữu của bà Phạm Thị T, sinh năm 1968, trú tại xóm T, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (là mẹ bị cáo), bà T không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện K đã trả lại cho bà T là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 phong bì niêm phong ghi số 449/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,1620 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Đây là vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo **Đinh Văn V** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"**.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V **05** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo là ngày 20/5/2024.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi số 449/KL-KTHS-MT bên trong có chứa 0,1620 gam Heroine còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ gói gửi trưng cầu giám định; 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu.

(Chi tiết vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/9/2024 giữa cơ quan CSĐT công an huyện K với Chi cục THADS huyện K)

3. Về án phí: buộc bị cáo Đinh Văn V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Hưng